

Số: 04/BC-THHH

Hữu Hòa, ngày 04 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO
Sơ kết học kỳ I năm học 2023-2024

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Trì

Căn cứ Báo cáo số 735/PGD&ĐT ngày 16/8/2023 của phòng GD & ĐT Thanh Trì về việc báo cáo tổng kết năm học 2022 - 2023 và triển khai nhiệm vụ năm học 2023– 2024 của ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Trì; Công văn số 776/GD&ĐT ngày 31/8/2023 của Phòng GD&ĐT huyện Thanh Trì về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 cấp Tiểu học; Công văn số 1184/PGD&ĐT ngày 29/12/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thanh Trì về việc Sơ kết học kỳ I và triển khai nhiệm vụ trọng tâm học kỳ II, năm học 2023-2024; Trường Tiểu học Hữu Hoà báo cáo sơ kết học kỳ I năm học 2023-2024 như sau:

A. ĐÁNH GIÁ VIỆC PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI TRƯỜNG, LỚP, HỌC SINH, GIÁO VIÊN

I. Quy mô phát triển trường, lớp, học sinh

Khối	Số lớp	Số học sinh	So với cùng kỳ năm học trước		Số học sinh bỏ học		Số học sinh chuyển đi, chuyển đến	
			Tăng	Giảm	SL	Tỷ lệ	Chuyển đi	Chuyển đến
1	07	294	25	0	0	0	01	0
2	06	268	0	40	0	0	0	0
3	07	309	16	0	0	0	0	0
4	07	281	0	9	0	0	01	0
5	07	292	0	96	0	0	01	0
Cộng	34	1444	41	145	0	0	03	0

II. Về đội ngũ CBQL, GV, NV

Năm học	Số lượng						Trình độ giáo viên (theo Luật GD 2019)		
	Tổng số	CBQL	Giáo viên		Nhân viên		Trên chuẩn	Đạt chuẩn	Dưới chuẩn
			Biên chế	Hợp đồng	Biên chế	Hợp đồng			
2023-2024	60	2	32	16	6	4	0	40	8

- Trình độ chuyên môn của cán bộ quản lý: 2/2 đ/c đạt chuẩn
 - Trình độ chuyên môn của giáo viên (bao gồm cả GV TPT): 40/48 đ/c đạt trình độ chuẩn theo Luật GD 2019.

- Trình độ chuyên môn của nhân viên: 2/10 đ/c trình độ trên chuẩn, 2/10 đ/c trình độ đạt chuẩn (06 đ/c nhân viên bảo vệ không trình độ đào tạo).

* Đánh giá khái quát chất lượng đội ngũ giáo viên: Chất lượng đội ngũ tương đối đồng đều. Đội ngũ giáo viên cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy và học.

* Số Đảng viên: 31/44 đ/c là Đảng viên

III. Về cơ sở vật chất

Trường có 02 điểm trường với tổng diện tích là 6535m²

KHỐI PHÒNG	SỐ PHÒNG		
	Cơ sở 1	Cơ sở 2	Tổng
Khối phòng học:	20	14	34
Khối phòng phục vụ học tập	6	2	9
- Phòng giáo dục nghệ thuật	1	0	01
- Phòng máy tính	1	1	2
- Phòng Tiếng Anh	1	0	1
- Thư viện	1	1	2
- Phòng thiết bị giáo dục	1	0	1
- Phòng truyền thông và hoạt động Đội	1	0	1
Khối phòng quản trị, hành chính:	10	11	21
- Phòng Hiệu trưởng	1	0	1
- Phòng Phó Hiệu trưởng	1	1	2
- Văn phòng	1	1	2
- Phòng y tế học đường	1	1	2
- Phòng thường trực	1	1	2
- Khu bếp	0	1	1
- Khu vệ sinh dành riêng cho nam, nữ (GV)	1	1	2
- Khu vệ sinh dành riêng cho nam, nữ (HS)	3	3	6
- Khu để xe của giáo viên	1	1	2
- Khu để xe của học sinh:	0	1	1
Tổng số	36	27	63

* Các giải pháp đã thực hiện trong việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia:

- Ban Giám hiệu tham mưu với UBND xã Hữu Hoà đẩy nhanh tiến độ bàn giao mặt bằng xây trường mới.

- Tham mưu công tác quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; mua sắm cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu

học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

IV. Thuận lợi, khó khăn

1. Thuận lợi

- Nhà trường được sự quan tâm của Đảng ủy, HĐND, UBND xã Hữu Hòa, Hội CMHS và đặc biệt là sự chỉ đạo sát sao của Phòng GD&ĐT huyện Thanh Trì trong mọi hoạt động, đặc biệt là hoạt động dạy học.

- Tập thể hội đồng sư phạm nhà trường luôn đoàn kết, có ý thức, có tinh thần trách nhiệm, tận tụy với học sinh. Các em học sinh ngoan ngoãn, lễ phép, tích cực tham gia các hoạt động ở trường, ở lớp.

- Phụ huynh học sinh tích cực phối hợp với nhà trường trong các hoạt động giáo dục.

2. Khó khăn

- *Về cơ sở vật chất:*

+ Trường có 02 điểm trường cách nhau 2km, giao thông không thuận lợi gây khó khăn khi tổ chức hoạt động giáo dục.

+ Nhà trường còn thiếu một số phòng chức năng, số lượng máy tính phục vụ học tập còn ít (20 máy/phòng), các máy tính sử dụng lâu hiện đã xuống cấp, chất lượng chưa đảm bảo cho công tác dạy và học.

+ Nhà trường không có nhà thể chất, sân chơi bãi tập nhỏ; ảnh hưởng đến hoạt động tập thể, giáo dục thể chất cho học sinh.

- *Về đội ngũ:*

+ Số lượng viên chức hiện có so với định mức giáo viên theo thông tư 16 còn thiếu nhiều (21 giáo viên), đội ngũ không ổn định do số giáo viên hợp đồng biến động hàng năm.

+ Số giáo viên trẻ, giáo viên hợp đồng nhiều (16 giáo viên), kinh nghiệm và kỹ năng dạy học còn nhiều hạn chế.

+ Nhà trường hiện thiếu 01 CBQL (Phó hiệu trưởng).

B. NHỮNG CÔNG VIỆC ĐÃ TRIỂN KHAI, KẾT QUẢ THỰC HIỆN

I. Công tác chỉ đạo, triển khai dạy và học

1. Việc triển khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên

- Nhà trường cập nhật thường xuyên, kịp thời các văn bản chỉ đạo của cấp trên ban hành về thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học, hoạt động giáo dục; phổ biến và quán triệt đến toàn thể CBGV, NV:

+ Quyết định số 4050/QĐ-UBND, ngày 11/8/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội Về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa



bàn thành phố Hà Nội;

+ Quyết định số 4354/QĐ-UBND, ngày 31/8/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội Sửa đổi Quyết định số 4050/QĐ-UBND, ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội Về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

+ Công văn số 3195/SGDDĐT-GDTH ngày 31/8/2023 của Sở GDĐT Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu học năm học 2023-2024;

+ Hướng dẫn số 776/ PGD & ĐT ngày 31/8/2023 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 -2024 cấp Tiểu học;

- Các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với khối 1,2,3,4: công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về hướng dẫn tổ chức dạy học tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp Tiểu học...

2. Các văn bản nhà trường ban hành

- KH số 200/KH- THHH ngày 31/8/2023 Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 -2024;

- KH số 174/KH-THHH ngày 31/8/2023 Kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024;

- KH số 209/KH-THHH ngày 19/9/2023 Kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024 và các kế hoạch chuyên môn, chuyên đề khác.

II. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

1. Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn trường học

- Triển khai đầy đủ các văn bản hướng dẫn của Y tế, của ngành tới CBGVNV. Xây dựng các kế hoạch phòng chống dịch bệnh, các phương án đảm bảo an toàn, sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong nhà trường.

- Tuyên truyền tới CMHS, phối hợp chặt chẽ với trạm y tế, chính quyền địa phương trong việc vận động, tuyên truyền HS, PHHS tham gia phòng chống dịch bệnh trên địa bàn xã.

- Chuẩn bị đầy đủ vật tư y tế phục vụ chăm sóc sức khỏe cho HS và phòng chống các loại dịch bệnh, đặc biệt dịch Sốt xuất huyết.

- CBGVNV hằng ngày chủ động rà soát CSVC nhà trường (tường rào, lan can, trần, cửa, đường điện và các thiết bị điện); kịp thời báo cáo về BGH để xử lý.

Trong học kỳ I, nhà trường đã đảm bảo an toàn tuyệt đối cho CBGVNV và HS.

2. Công tác chỉ đạo, tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn

2.1. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục, sách giáo khoa:

* Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4:

- Nhà trường phổ biến và quán triệt đến toàn thể CBGV, NV thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với khối 1, 2, 3, 4.

- Rà soát cơ sở vật chất các phòng học và các phòng chức năng, trang bị đầy đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học.

- Hợp đồng 16 giáo viên đảm bảo cơ bản đủ giáo viên dạy các môn học, hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo quy định đạt tỉ lệ 1.41.

- Sắp xếp thời khóa biểu một cách khoa học, không xếp 1 ngày quá 7 tiết văn hóa.

- Phân công chuyên môn hợp lý, chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch dạy học, có biện pháp tích cực duy trì kỷ cương, nề nếp.

- Tích cực kiểm tra, dự giờ đột xuất; chỉ đạo tổ chức sinh hoạt chuyên môn tổ, khối thiết thực, hiệu quả.

* Tổ chức thực hiện Chương trình GDPT 2006 đối với lớp 5

- Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông 2006, nhà trường giao quyền chủ động cho các khối lớp xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông, cụ thể:

+ Tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Chỉ đạo các tổ khối chuyên môn, giáo viên chủ động điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh của địa phương, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình



giáo dục phổ thông 2018 theo Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018, trong đó chú trọng rèn luyện các kỹ năng và tạo tâm thế cho học sinh lớp 5 sẵn sàng học lớp 6.

2.2. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học và giáo dục kỹ năng công dân số

* Tổ chức dạy học Ngoại Ngữ 1 (Tiếng Anh)

- Triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1,2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 V/v hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học.

- Nhà trường Liên kết với trung tâm ngoại ngữ Đăng Khoa thực hiện chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, 2; chương trình dạy bổ trợ đối với lớp 3,4,5. Cụ thể:

+ Lớp 1, 2, 5: 2 tiết/tuần - GV Việt Nam giảng dạy

+ Lớp 3,4: 1 tiết/tuần - GV Nước ngoài giảng dạy

- Lựa chọn SGK trong danh mục sách giáo khoa đã được Bộ GDĐT ban hành, thực hiện nghiêm túc công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng SGK, tài liệu dạy Tiếng Anh tiểu học.

- Việc dạy tiếng Anh bổ trợ đảm bảo tính tự nguyện, đồng thuận của học sinh, phụ huynh học sinh; thực hiện đúng chương trình đã được thẩm định và kế hoạch dạy học chi tiết được nhà trường xây dựng, phòng GDĐT phê duyệt.

- Thực hiện kiểm tra đánh giá theo quy định:

+ Lớp 1.2: Đảm bảo tính chất làm quen của chương trình; tạo hứng thú, sự yêu thích môn học và không gây quá tải cho học sinh. Thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp.

+ Lớp 3,4,5: Chú trọng thực hiện đánh giá thường xuyên với các kỹ thuật đánh giá đa dạng và phù hợp. Thực hiện đánh giá định kỳ nhẹ nhàng, phù hợp tâm lý lứa tuổi, không tạo tâm lý căng thẳng cho học sinh. Đề kiểm tra định kỳ đánh giá đủ cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết với tỉ lệ các kỹ năng, loại hình bài tập, số lượng và mức độ nhận thức của câu hỏi phù hợp với việc dạy và học của giáo viên và học sinh và bảo đảm các yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình môn học.

- Quan tâm, tạo điều kiện cho GV dạy Tiếng Anh đi học, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

* Tổ chức dạy học môn Tin học

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho học sinh lớp 3,4 theo yêu cầu được quy định trong chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Rửa soát, bảo dưỡng, sửa chữa phòng máy tính ở hai cơ sở đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ dạy-học Tin học.

- Hợp đồng giáo viên dạy Tin học trong nhà trường; có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học theo chương trình, SGK mới.

* Giáo dục kỹ năng công dân số

- Đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy thông qua môn Tin học.

- Tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khoá dưới hình thức Câu lạc bộ Tin học.

2.3. *Thực hiện tốt dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em”*

- 100 % giáo viên thực hiện nghiêm túc về thời gian dạy nội dung giáo dục địa phương.

- Triển khai thực hiện việc dạy học Tài liệu Giáo dục địa phương đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 theo công văn số 1571/QĐ-BGDĐT ngày 14/6/2022, số 2988/QĐ-BGDĐT ngày 14/10/2022, số 1375/QĐ-BGDĐT ngày 15/5/2023 của Bộ GDĐT.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT.

- Chỉ đạo tổ khối chuyên môn tổ chức nghiên cứu kỹ nội dung giáo dục địa phương. Thống nhất rõ thời gian thực hiện cho các lớp đảm bảo nội dung giáo dục địa phương được thực hiện trước khi tổ chức dạy các nội dung khác đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 theo Công văn số 5576/BGDĐT-GDTH ngày 02/12/2021 của Bộ GDĐT.

- BGH thường xuyên dự giờ, thăm lớp, trao đổi với giáo viên về việc thực hiện giảng dạy nội dung giáo dục địa phương trong nhà trường ở các khối lớp.

2.4. *Triển khai giáo dục STEM*

- Lựa chọn và đưa nội dung giáo dục STEM phù hợp vào trong các hoạt động trải nghiệm (Ngày hội đọc sách, Ngày hội STEM); hoạt động ngoại khóa hoặc thời gian trông giữ cuối buổi để HS được trải nghiệm, sáng tạo.

- 100% GV đưa giáo dục STEM vào trong các tiết Toán, Khoa học, TN&XH, Tin học, Công nghệ và hoạt động ngoại khóa.

- Nghiên cứu các bài học để xây dựng bài học STEM phù hợp đưa vào thời khóa biểu cụ thể để thực hiện. Các khối lớp thực hiện hiệu quả giáo dục STEM,



đảm bảo tối thiểu 01 bài học Stem/1 học kì, khuyến khích tổ chức dạy ở các hoạt động khác.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện giáo dục STEM bảo đảm chất lượng, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, địa phương.

- Tăng cường sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền để CMHS hiểu, ủng hộ giáo dục STEM; phối hợp với phụ huynh học sinh trong việc chuẩn bị đồ dùng, học liệu để thực hiện những bài học STEM cho học sinh.

- Tham gia đầy đủ, chất lượng các buổi tập huấn chuyên đề của Sở GDĐT, Phòng GDĐT.

2.5. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp kiểm tra, đánh giá

- Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh. Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống. Tích cực thực hiện dạy học phân hóa đối tượng học sinh trong cùng một lớp, đảm bảo phù hợp với từng đối tượng.

- Tập trung chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy - học trên cơ sở đảm bảo phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh, vận dụng linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với trình độ và khả năng nhận thức của học sinh.

- Việc đổi mới cơ chế quản lý chuyên môn, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn:

- + Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học, tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

- + Tích cực tổ chức, tham gia sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

- + Tổ chức chuyên đề bồi dưỡng cho giáo viên trẻ, giáo viên chuyển khối về quy trình, phương pháp dạy học các môn học. Phân công giáo viên trong khối kèm cặp giáo viên hợp đồng về chuyên môn. Trong học kỳ I, nhà trường đã cử CBGV tham dự 31 buổi tập huấn, chuyên đề cấp huyện; tổ chức 30 chuyên đề cấp trường.

- + Khuyến khích GV tham gia các nhóm *Chúng tôi là GV Tiểu học*,

UDCNTT vào dạy học và quản lý, nhóm *GV Cán điều - tiểu học* để chia sẻ, trao đổi về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học:

+ Đối với học sinh lớp 1, 2, 3, 4: Thực hiện đánh giá theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ GDĐT.

+ Đối với học sinh lớp 5: Tiếp tục thực hiện đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT.

- Thường xuyên kiểm tra việc đánh giá thường xuyên, đánh giá định kì của giáo viên đối với học sinh. Tổ chức cho giáo viên trong khối kiểm tra chéo việc đánh giá của giáo viên, phát hiện sai sót và điều chỉnh kịp thời.

2.6. Chỉ đạo tổ chức thực hiện dạy và học 2 buổi/ngày

- Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức dạy và học 2 buổi/ngày đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn đối với lớp 1, 2 là môn Tiếng Anh. Xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương nhằm phát huy tính tích cực chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học, sắp xếp thời khóa biểu hợp lý, không xếp 1 ngày quá 7 tiết văn hóa, mỗi tiết không quá 35 phút.

- Sắp xếp đủ 34 phòng học/34 lớp (bình quân 42HS/lớp) với đủ thiết bị dạy học tối thiểu, CSVC theo quy định; đủ cơ cấu GV để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

2.7. Tổ chức các cuộc thi

- Nhà trường đã tổ chức Hội giảng cấp trường năm học 2023 - 2024 theo TT 22/2019/TT-BGD&ĐT của Bộ GD&ĐT với 39 giáo viên tham gia.

- Tổ chức thi thiết kế bài giảng Elearning, bài giảng STEM cấp trường. Đã chọn và gửi thi huyện 5 bài.

- Học sinh tham gia đầy đủ các cuộc giao lưu, cuộc thi do các cấp, các ngành tổ chức: 146 HS thi Trạng nguyên Tiếng Việt, 212 HS tham gia Đấu trường Vioedu, 26 HS tham gia san chơi Kỹ năng sống,...

- Tham gia dự thi giáo viên giỏi cấp huyện. Kết quả: 01 giải Nhì, 02 giải Ba.

3. Về các hoạt động giáo dục khác

3.1. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động văn nghệ trong các buổi chào cờ đầu

tuần, kỷ niệm các ngày lễ lớn trong tháng. Đặc biệt để chào mừng ngày 20/11, các lớp đều xây dựng các tiết mục văn nghệ đặc sắc dự thi Hội diễn văn nghệ. Các tiết mục đều được đầu tư tốt và đạt chất lượng cao.

- Tổ chức có hiệu quả các hoạt động tập thể ở sân trường: tập thể dục trước giờ vào lớp. Thành lập CLB Đá cầu, Điền kinh, Bóng đá, Bóng rổ, Cờ vua, Võ thuật, ... Kịp thời phát hiện và bồi dưỡng những học sinh có tố chất.

- Nhà trường đã tổ chức các cuộc thi thể dục thể thao, các hoạt động phát triển năng lực học sinh về các lĩnh vực phù hợp. Tổ chức Hội khoẻ Phù Đổng cấp với các nội dung: thi kéo co, chạy cự ly ngắn, cờ vua, wushu, aerobic.

- Tham gia thi đấu Điền kinh học sinh cấp huyện: đạt 01 giải Nhất chạy tiếp sức nữ.

- Tham gia Liên hoan Hợp xướng học sinh phổ thông huyện Thanh Trì năm học 2023-2024. Kết quả : đạt giải Xuất sắc.

3.2. Thực hiện Chỉ thị số 23/2006/CT-TTg ngày 12/7/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác y tế học đường

- Tăng cường công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm. Công tác tuyên truyền phòng chống dịch, phòng bệnh theo mùa, bệnh truyền qua đường hô hấp; bệnh truyền qua đường tiêu hóa, công tác chăm sóc răng miệng và đặc biệt quan tâm tuyên truyền giáo dục phòng chống bệnh dịch theo mùa như sốt xuất huyết, cúm A,B, Covid 19...

- Triển khai có hiệu quả Tháng an toàn vệ sinh thực phẩm và Tuần lễ nước sạch, vệ sinh môi trường.

- Tăng cường CSVC, bếp ăn đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm: nhân viên Nhà bếp đều được khám sức khỏe và có cam kết thực hiện đúng nội qui về vệ sinh ATTP.

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc các quy định về vệ sinh trường học, đảm bảo có nước sạch, có công trình vệ sinh đúng quy cách. Vận động 1374/1444 học sinh tham gia bảo hiểm y tế (70 HS còn lại có thẻ BH khác), đạt 100%. Chú trọng chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho HS, đầu tư CSVC phòng y tế của nhà trường đúng quy định.

- Phối hợp với trung tâm y tế huyện tổ chức tốt việc khám sức khỏe và phân loại sức khỏe cho học sinh 1426/1444 học sinh, đạt 98,7%. Tổ chức khám sàng lọc dậy thì sớm cho 311 HS khối 1,2: phát hiện 35 HS nam, 03 HS nữ cần theo dõi, khám chuyên sâu.

3.3. Giáo dục an toàn giao thông cho học sinh

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các hoạt động về giáo dục ATGT trong nhà trường theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban ATGT Thành phố

trong các dịp cao điểm hàng năm. Tổ chức cho CB GVNV, học sinh ký cam kết thực hiện an toàn giao thông ngay từ đầu năm học.

- Tích cực hưởng ứng các cuộc thi, các phong trào tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về ATGT cho học sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở GD&ĐT phát động.

- Thực hiện dạy bộ sách An toàn giao thông của Bộ GD vào tháng 9,10. Cung cấp cho học sinh các kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn khi tham gia giao thông, biết cách ứng phó với các tình huống, ứng xử có văn hóa khi tham gia giao thông theo các cấp học, độ tuổi; hình thành thể hệ trẻ tham gia giao thông có “văn hóa”.

- Đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền phù hợp với lứa tuổi, cấp học nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự ATGT cho học sinh; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về ATGT cho học sinh qua các tiết chào cờ, hoạt động tập thể và lồng ghép vào các tiết học.

- Phối hợp với các ban, ngành có liên quan của địa phương triển khai thực hiện các giải pháp đồng bộ để phòng, chống ùn tắc giao thông tại khu vực cổng trường vào giờ cao điểm.

3.4. *Thực hiện tốt các quy định về trang phục; trang trí trường lớp, xây dựng môi trường sư phạm, cảnh quan Sáng – Xanh- Sạch- Đẹp-Thân thiện*

- Thực hiện tốt các quy định về trang phục: Học sinh mặc đồng phục vào thứ Hai, Tư và thứ Sáu trong tuần. Cán bộ, giáo viên, nhân viên đến trường đeo thẻ, trang phục gọn gàng, đẹp mắt phù hợp với môi trường sư phạm.

- Trang trí trường lớp đảm bảo sáng, xanh, sạch đẹp. Mỗi lớp đều treo ảnh Bác, khẩu hiệu và 5 điều Bác Hồ dạy, trang trí cây xanh...

- Trường có khuôn viên, cây xanh, có tường bao, hàng rào, cổng, biển trường, đảm bảo vệ sinh sạch sẽ và đảm bảo an toàn.

- Các phòng học đều đủ ánh sáng, vệ sinh sạch sẽ, phòng Thư viện khang trang đạt tiêu chuẩn Thư viện Mức độ 1. Trường có đầy đủ khu vệ sinh sạch sẽ cho giáo viên và học sinh, có riêng nhà vệ sinh cho nam và nữ. Hệ thống rác thải, nước thải được xử lý tốt. Có đủ nước sạch đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của nhà trường.

3.5. *Hưởng ứng phong trào thi đua xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”*

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng ký thi đua và thực hiện tốt công tác thi đua; tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua do ngành và trường phát động, đặc biệt phong trào xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

3.6. *Công tác thu chi, dạy thêm, học thêm:*

Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc công tác thu chi và những quy định về dạy thêm, học thêm.

4. Công tác bán trú trong nhà trường

- Lập kế hoạch chỉ đạo Công tác bán trú, kế hoạch An toàn thực phẩm ngay từ đầu năm học. Thành lập tổ công tác có đầy đủ các thành phần theo quy định, phân công nhiệm vụ cụ thể.

- Thực hiện nghiêm, hiệu quả công tác quản lý bán trú, đảm bảo tuyệt đối an toàn thực phẩm; tăng cường kiểm tra vệ sinh, an toàn thực phẩm đảm bảo sức khỏe HS: tổ chức ký hợp đồng với HTX dịch vụ tổng hợp An Phát cung cấp suất ăn cho học sinh bảo đảm các điều kiện về chất và lượng cũng như các tiêu chuẩn đảm bảo VSATTP.

- Phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên kiểm tra, nhận thực phẩm hằng ngày. Phối kết hợp với Ban TTND và Hội cha mẹ học sinh thanh tra, kiểm tra giám sát thường xuyên khu vực nhà bếp, khẩu phần ăn của học sinh. Nhà trường phân công giáo viên trông quản, chăm sóc phù hợp, HS ăn ngủ tại lớp. Tổ chức tập huấn kỹ năng tổ chức hoạt động trong các giờ nghỉ trưa.

- Thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo quy định, nội dung các loại sổ được cập nhật thường xuyên theo ngày, đầy đủ thông tin.

- Xây dựng thực đơn theo mùa, theo tuần cụ thể. Đảm bảo mỗi bữa ăn có đủ dinh dưỡng, cân đối giữa các chất, tỷ lệ giữa chất đạm, chất béo động vật và thực vật. Thực đơn hàng tuần được công khai trên bảng tin và trang web nhà trường.

- Thực hiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm. Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm cho bếp ăn bán trú luôn được quan tâm, đảm bảo chất lượng bữa ăn cho học sinh. Có kiểm tra thực phẩm đầu vào hàng ngày. Kết quả: 100% nhân viên bán trú, cấp dưỡng đảm bảo đủ điều kiện về sức khỏe. 100% học sinh bán trú được chăm sóc đảm bảo sức khỏe, an toàn.

5. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

- Về cán bộ quản lý

Tham mưu với UBND huyện, các phòng chức năng bổ sung 01 đ/c PHT trong thời gian sớm nhất để đảm bảo công tác chỉ đạo các hoạt động của nhà trường an toàn, hiệu quả.

02 đ/c CBQL đang theo học lớp Cao học quản lý giáo dục.

- Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Nhà trường hợp đồng 16 giáo viên thiếu so với định mức, đảm bảo đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu đạt tỉ lệ 1.41GV/lớp.

- Việc rà soát, đánh giá đội ngũ giáo viên theo chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học

+ Triển khai các văn bản đánh giá Hiệu trưởng, Giáo viên đến cán bộ GVNV, tổ chức tập huấn về cách thu thập minh chứng để đánh giá

+ Động viên cán bộ, giáo viên ý thực tự học, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để đạt các yêu cầu tối đa của chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn giáo viên, nâng trình độ giáo viên đạt chuẩn lên 92%; 02 CBQL đang tham gia học Thạc sĩ. 100% đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức tốt.

III. Công tác phát triển mạng lưới trường lớp; đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; củng cố nâng cao chất lượng PCGD và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Công tác rà soát, quy hoạch mạng lưới trường lớp

- Nhà trường có đủ 34 phòng học/34 lớp; 5 phòng chức năng ở hai cơ sở.
- Thường xuyên rà soát cơ sở vật chất, sửa chữa đối với những hạng mục bị xuống cấp, đảm bảo cơ sở vật chất cho công tác dạy và học.

2. Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn quốc gia

- Thực hiện tốt tự kiểm định chất lượng giáo dục theo Thông tư số 17/2018/TT-BGD&ĐT ngày 22/8/2018 Ban hành tiêu chuẩn trường Tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu, trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia: thành lập Hội đồng tự đánh; xây dựng kế hoạch, phân công, chỉ đạo các bộ phận, cá nhân chủ động thực hiện các hoạt động tự đánh giá nghiêm túc, hiệu quả.

- Tích cực tham mưu với cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương xây dựng trường học mới tại khu đất đã được quy hoạch, phân đấu đến năm học 2024- 2025, nhà trường đủ tiêu chuẩn để được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

3. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Tích cực, chủ động tham mưu với chính quyền địa phương các cấp kiện toàn Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

- Phối hợp với các ban ngành đoàn thể, các trường trong địa bàn huy động 100% học sinh trong độ tuổi ra lớp, điều tra phổ cập trên địa bàn xã và nhập dữ liệu trên phần mềm. Ban chỉ đạo nghiên cứu kĩ phiếu điều tra, hướng dẫn, chuẩn bị cơ sở vật chất cho công tác nhập dữ liệu, thường xuyên đôn đốc nhắc nhở giáo viên, nhân viên thực hiện đúng tiến độ.

4. Thực hiện công bằng trong giáo dục

- Nhà trường xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục HS khuyết tật tới toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường ngay từ đầu năm học;

phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể trong và ngoài nhà trường trong việc thực hiện giáo dục trẻ khuyết tật.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi về học tập cho học sinh khuyết tật, chú trọng đến sự tiến bộ trong rèn luyện của học sinh. Giáo dục trẻ khuyết tật phù hợp đối tượng, chủ động điều chỉnh linh hoạt về tổ chức dạy học, chương trình, phương pháp dạy học, đánh giá, xếp loại học sinh khuyết tật.

- Trong HK1 nhà trường đã trao quà cho học sinh có HCKK, HSKT vào các đợt: Khai giảng năm học, Trung thu nhằm động viên HS học tập.

IV. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cấp tiểu học đảm bảo thực hiện chương trình GDPT 2018

- Triển khai công tác bồi dưỡng giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học (ban hành theo Thông tư số 32/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011) và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học (ban hành theo Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10/7/2012).

- Ban lãnh đạo rà soát, đánh giá đội ngũ giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng nhu cầu theo chuẩn.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực quản lý và tổ chức dạy học tích cực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với GV lớp 1,2,3,4.

- Thường xuyên dự giờ thăm lớp (đợt xuất, báo trước) để nắm bắt việc giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh, kịp thời có điều chỉnh, rút kinh nghiệm cho phù hợp. Tính đến hết học kỳ 1, đã dự được 100% giáo viên nhà trường. Kết quả: dự 98 tiết, các tiết đều được đánh giá Tốt.

2. Đảm bảo cơ sở vật chất

- Tổ chức rà soát thực trạng các trang thiết bị, đồ dùng dạy học, CSVC hiện có, xây dựng kế hoạch duy trì, cải tạo, sửa chữa, mua sắm bổ sung CSVC, trang thiết bị dạy học để đảm bảo nhu cầu tối thiểu, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có.

- Công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường. Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học; đưa việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học vào việc đánh giá hiệu quả giờ dạy và đánh giá giáo viên.

- Trong học kỳ đã mua sắm 02 máy tính cho Phòng Hiệu phó, Văn thư, bổ sung các đầu sách cho thư viện nhà trường, sửa chữa đường điện, đường mạng, hệ thống thoát nước của nhà trường...

3. Tổ chức lựa chọn SGK

Triển khai Thông tư số 27/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2023 Quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông tới CBGV nhân viên nghiên cứu, chuẩn bị cho việc lựa chọn SGK lớp 5 năm học 2023-2024.

V. Thực hiện hiệu quả công tác quản lý, quản trị trường học

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

Kết quả cụ thể như sau:

**Về các môn học và hoạt động giáo dục:*

KHỐI	TS HS	MỨC ĐẠT						GHI CHÚ
		HTT		HT		CHT		
		SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %	
I	294	70	23.8	217	73.8	7	2.4	
II	268	47	17.5	220	82.1	1	0,4	
III	309	67	21.7	242	78.3	0	0	
IV	281	49	17.4	232	82.6	0	0	
V	292	47	16.1	245	83.9	0	0	
TỔNG	1444	280	19.4	1156	80.1	8	0.5	

**Về năng lực, phẩm chất:*

KHỐI	TS HS	NĂNG LỰC						PHẨM CHẤT					
		TỐT	TL	ĐẠT	TL	CC G	TL	TỐT	TL	ĐẠT	TL	CC G	T L
I	294	177	60.2	112	38.1	7	1.7	178	60.5	116	39.5	0	0
II	268	149	55.6	118	44	1	0.4	149	55.6	119	44.4	0	0
III	309	141	45.6	167	54	0	0	174	56.3	135	43.7	0	0
IV	281	152	54.1	129	45.9	0	0	172	61.2	109	38.8	0	0
V	292	153	52.4	139	47.6	0	0	165	56.5	127	43.5	0	0
TỔNG	1444	772	53.5	665	46.5	8	0.5	838	58	606	42	0	0

2. Tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin và chuyển đổi số

- Khai thác hiệu quả các phần mềm trong quản lý: *Cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm cán bộ quản lý, Enetviet...* ; tích cực UDCNTT trong chỉ đạo, điều hành vào nhận và gửi thông tin báo cáo. Triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo của các cấp, của ngành đến tất cả các thành viên nhà trường qua cổng thông tin điện tử của trường và các ứng dụng khác.

- Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử trên cơ sở lựa chọn giáo viên giỏi các môn học, hoạt động giáo dục để tổ chức xây dựng các video bài giảng, giúp các giáo viên tham khảo, sử dụng để hỗ trợ trong công tác dạy và học các nội dung theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Thực hiện chuyển đổi số (Thư viện số). Thực hiện quản lý hồ sơ sổ sách, giáo án giáo viên trên phần mềm, thực hiện các khoản thu không dùng tiền mặt.

3. Đa dạng hoá các mô hình tổ chức dạy học

Phối hợp với trung tâm ngoại ngữ Đăng Khoa dạy dạy liên kết tại nhà trường nhằm nâng cao kỹ năng nghe, nói cho HS; đồng thời giúp nhà trường tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến, mô hình giáo dục hiện đại.

4. Thực hiện công tác thanh kiểm tra, công tác thi đua khen thưởng

+ Đã thành lập Ban KTNB đủ khả năng tham mưu, phối hợp và triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra.

+ Xây dựng kế hoạch KTNB theo đúng hướng dẫn của cấp trên, sát thực tiễn, phù hợp với đặc điểm nhà trường, đảm bảo tính thường xuyên, liên tục và có tác dụng trong công tác kiểm tra.

+ Ban KTNB tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra theo kế hoạch; đảm bảo đầy đủ các nội dung kiểm tra, thực hiện đúng mục tiêu; tránh bệnh hình thức, đối phó, không hiệu quả.

+ Nhà trường đã tổ chức được 19 cuộc kiểm tra nội bộ nhà trường với các nội dung về Kiểm tra cơ sở vật chất, kiểm tra an toàn thực phẩm, an toàn trường học kiểm tra công tác đội ngũ, kiểm tra các tổ khối chuyên môn...và kiểm tra được 43 giáo viên về các nội dung phẩm chất, đạo đức và chuyên môn. Các nội dung kiểm tra đều được đánh giá tốt.

5. Thực hiện công tác thông tin báo cáo

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho các cán bộ quản lý, bộ phận văn phòng, tổ trưởng chuyên môn trong việc báo cáo, chuyển, nhận văn bản.

- Nhà trường, giáo viên tăng cường liên lạc với phụ huynh qua điện thoại, zalo, eNetviet, mail. Cập nhật thông tin qua mạng của ngành hàng ngày, hàng giờ; ứng dụng tin học vào việc nhận và gửi công văn.

- 100% cán bộ, viên chức thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo.

Có đủ hệ thống hồ sơ, sổ sách, biểu bảng theo dõi thống kê các hoạt động.

- Hệ thống sổ sách các số liệu thông tin về từng mặt giáo dục đảm bảo tính cập nhật, chính xác. Có chế độ cập nhật lưu trữ thông tin; áp dụng tin học vào công tác thông tin báo cáo.

- Thực hiện tốt công tác thông tin báo cáo theo yêu cầu của cấp trên.

6. Kế hoạch “Nhà trường chung tay phát triển, thầy cô cùng chia sẻ trách nhiệm”

Trường tiểu học Hữu Hoà và tiểu học Đỗ Ngọc Du đã thường xuyên cùng nhau trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm dạy học, nâng cao chất lượng đội ngũ.

VI. Công tác truyền thông

- Xây dựng kế hoạch truyền thông về giáo dục của nhà trường, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong Ban truyền thông. Nội dung truyền thông đa dạng tất cả hoạt động của nhà trường.

- Tổ chức tập huấn cho GV, đặc biệt là GV mới vào nghề về công tác truyền thông tới PHHS; các thông tin về giáo dục của ngành, của nhà trường.

- Sử dụng nhiều hình thức tuyên truyền đồng thời: Trên trang Web của trường; trong các cuộc họp CMHS; trong Hội nghị tại địa phương; pano, quảng cáo;

- Phân công nhiệm vụ cho CBQL, GV viết, đưa tin nhằm lan tỏa trong cộng đồng về các hoạt động của nhà trường, của Ngành, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của nhà trường. Trong học kỳ 1, Website nhà trường đã đăng được 142 bài với 113.796 lượt truy cập.

***Đánh giá chung**

1. Những ưu điểm:

Tổ chức và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết, các cuộc vận động của Đảng, Nhà nước và của ngành. Trong quá trình thực hiện đã có nhiều biện pháp phù hợp với thực tế nhà trường, đem lại hiệu quả thiết thực.

Tổ chức triển khai và thực hiện tốt các yêu cầu nhiệm vụ và các phong trào theo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của Sở GDĐT, của UBND huyện và của ngành.

Tỷ lệ giáo viên/lớp cao hơn năm học trước. Công tác giáo dục trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn luôn được quan tâm.

Nhà trường thực hiện đúng thời gian, thời lượng dạy học theo kế hoạch giáo dục đã xây dựng. Việc ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy và học được chú trọng, có nhiều đổi mới, đáp ứng được yêu cầu của việc dạy - học. Qua đánh giá thường xuyên và định kỳ HK1, chất lượng dạy học ở các môn học được đảm bảo.

2. Những hạn chế, tồn tại:

- Việc đổi mới phương pháp dạy học của một số giáo viên trẻ chưa thực sự

phát huy năng lực học sinh; nề nếp lớp học một số lớp chưa tốt dẫn đến hiệu quả giờ dạy chưa cao.

- Công tác chuyển đổi số ở một số giáo viên lớn tuổi còn chậm.

3. Nguyên nhân

Một số giáo viên năng lực chuyên môn, kiến thức về công nghệ thông tin còn hạn chế. Công tác chủ nhiệm của một số đ/c GV trẻ, mới vào nghề còn thiếu hoặc chưa quan tâm thường xuyên, đúng mức.

4. Giải pháp

Tăng cường công tác kiểm tra thực hiện nhiệm vụ của GV, NV; dự giờ thăm lớp, tư vấn hiệu quả cho GV về đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh và sử dụng có hiệu quả đồ dùng dạy học.

Tập huấn về công nghệ thông tin, công tác chuyên môn, công tác chủ nhiệm cho giáo viên, nhân viên.

Tổ chức các nhóm phụ đạo HS yếu, tích cực phối hợp với PHHS nâng cao chất lượng đại trà.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm học kỳ II năm học 2023-2024

1. Nhiệm vụ trọng tâm

Học kỳ II năm học 2023 - 2024, nhà trường phấn thực hiện tốt phong trào thi đua dạy và học, thực hiện tốt sự chỉ đạo của cấp trên và kế hoạch đề ra đầu năm.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo, nói không với bệnh thành tích trong giáo dục. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn cho cán bộ quản lý và giáo viên. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành.

- Tăng cường dự giờ thăm lớp, kiểm tra hồ sơ sổ sách, nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Làm tốt công tác bồi dưỡng giáo viên.

- Tích cực đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học, ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong dạy học và quản lý. Thực hiện thanh kiểm tra theo kế hoạch, tự KTNB trường học.

- Thực hiện tốt công tác truyền thông trên Website, fanpage và các kênh thông tin khác. Thực hiện tốt an toàn trường học; tiếp tục thực hiện tốt công tác phòng chống dịch, tích cực tuyên truyền phòng bệnh theo mùa.

- Giữ gìn khung cảnh sư phạm Xanh - Sạch - Đẹp, đảm bảo an ninh, an toàn trường học.

- Phối hợp chặt chẽ các ban ngành đoàn thể, phụ huynh học sinh trong giáo

dục đạo đức, nhân cách, kỹ năng sống cho học sinh.

- Tổng kết năm học, tổ chức lễ ra trường cho học sinh lớp 5, bàn giao học sinh về địa phương.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động hè, kế hoạch bồi dưỡng giáo viên trong hè, kế hoạch dạy bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh, bàn giao học sinh về địa phương.

2. Phương hướng thực hiện

- Đẩy mạnh phong trào thi đua Hai tốt, thực hiện nghiêm các quy chế chuyên môn, tiếp tục nâng cao chất lượng đại trà, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm học đã đề ra. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc quy định về dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh.

- Tiếp tục tham gia, tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, hội thảo, các chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học gắn với việc thực hiện Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT nhằm nâng cao nhận thức, trình độ năng lực cho đội ngũ giáo viên. Cải tiến và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, tích cực đổi mới phương pháp dạy học hiệu quả, áp dụng công nghệ thông tin vào việc soạn, giảng; sử dụng các phương tiện hiện đại trong soạn bài và giảng dạy. GV tiếp tục chủ động về phương pháp, linh hoạt trong nội dung dạy học và phối kết hợp chặt chẽ với PHHS để nâng cao chất lượng dạy học.

- Tăng cường công tác kiểm tra chuyên môn và kiểm tra các hoạt động giáo dục toàn diện trong nhà trường. Thực hiện nghiêm túc kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.

- Tăng cường công tác truyền thông tới PHHS, các lực lượng xã hội trong việc quan tâm, phối hợp thực hiện nhiệm vụ năm học, phấn đấu đến cuối năm đạt chỉ tiêu về chất lượng các mặt giáo dục đã đề ra.


V. Đề xuất, kiến nghị

Phòng GD&ĐT huyện tham mưu UBND huyện đẩy nhanh tiến độ xây trường mới để góp phần thực hiện tốt các hoạt động giáo dục, đáp ứng công nhận trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 năm học 2024-2025.

Trên đây là báo cáo sơ kết học kỳ I năm học 2023-2024, trường TH Hữu Hoà trân trọng báo cáo Phòng GD&ĐT huyện Thanh Trì./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT huyện Thanh Trì;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TIỂU HỌC
HỮU HOÀ
 Nguyễn Thuý Thanh